EVENT		ROUND
Hastings 9697		8
SITE	**DATE**	**RESULT**
Hastings	1996	**0–1**
☐ WHITE	**■ BLACK**	
Movsesian, Sergei	**Adams, Michael**	
OPENING		
C78 · Ruy Lopez: Morphy Defense		

	☐ WHITE	■ BLACK
1	e4	e5
2	Nf3	Nc6
3	Bb5	a6
4	Ba4	Nf6
5	O-O	b5
6	Bb3	Bc5
7	d3	d6
8	h3	Na5
9	Nc3	h6
10	Ne2	O-O
11	Ng3	Re8
12	Bd2	Bb6
13	Qe2	c6
14	c4	Nb7
15	Bc2	Nc5
16	Be3	Ne6
17	b4	a5
18	a3	Bxe3
19	fxe3	bxc4
20	dxc4	Ng5
21	Nxg5	hxg5
22	Ba4	Bd7
23	Qd2	axb4
24	axb4	Qc7
25	Bc2	Be6
26	Bd3	Rxa1
27	Rxa1	Rb8
28	Bf1	g6
29	Rd1	Ne8
30	Qc3	Qb6

	☐ WHITE	■ BLACK
31	Rb1	g4
32	hxg4	Bxg4
33	b5	Be6
34	Qa3	Kg7
35	Be2	Qd8
36	Qc3	Qh4
37	Qe1	Qg5
38	Nf1	cxb5
39	cxb5	Nf6
40	Bf3	Bc4
41	Nd2	Be6
42	Nf1	Nd7
43	Qb4	Nc5
44	b6	Bg4
45	Bxg4	Qxg4
46	Nd2	Qe2
47	Nf1	Qd3
48	Rb2	Qxe4
49	Qb5	Qa4
50	Qe2	Qc6
51	Qg4	Rxb6
52	Rf2	Ne4
53	Rf3	d5
54	Rh3	Kg8
55	Qh4	Qf6
56	Qh7+	Kf8
57	Rf3	Qg7
58	Qh3	f5
59	Qh4	Qf6
60	Qh6+	Kg8

Movsesian, Sergei – Adams, Michael

Hastings 9697 · 1996 · continued

	☐ WHITE	■ BLACK
61	Rh3	Rb7
62	Rh2	Rd7
63	Rh3	Qg7
64	Qh4	Qh7
65	Qe1	Qe7
66	Qa5	Kg7
67	Qa8	Rd8
68	Qc6	Qd7
69	Qb6	Rc8
70	Qa5	Nf6
71	Qe1	Rh8
72	Rxh8	Kxh8
73	Qg3	Qe8
74	Nd2	Kg7
75	Nf3	Ng4
76	Qh4	Qc8
77	Qe7+	Kg8
78	Nh2	Nxe3
79	Qxe5	Qc5
80	Qe8+	Kg7
81	Nf3	Ng4+
82	Kh1	Qc1+
83	Ne1	Qh6+
84	Kg1	Qe3+
85	Qxe3	Nxe3
86	Kf2	Ng4+
87	Ke2	Kf6
88	Kd3	f4
89	Ke2	Kf5
90	g3	fxg3

	☐ WHITE	■ BLACK
91	Kf3	Ne5+
92	Kxg3	d4
93	Kf2	Ke4
94	Nc2	g5
95	Ke1	Nf3+
96	Kf2	Ne5
97	Ke1	g4
98	Kf2	d3
99	Na3	Kf4
100	Nb1	g3+
101	Kg2	Nc4
102	Nc3	d2
103	Kh3	Kf3
104	**0–1**	
105		
106		
107		
108		
109		
110		
111		
112		
113		
114		
115		
116		
117		
118		
119		
120		